

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày 03 - 6 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Thành.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thúy Diễm - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn V**, sinh ngày 22 tháng 7 năm 1975 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố P 2, phường H, thị xã N, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (chết) và bà Võ Thị T (sinh năm 1937); vợ: Hồ Thị B (sinh năm 1976) và có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

2. **Nguyễn Thị Thanh Th**, sinh ngày 22 tháng 3 năm 1996 tại Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, phường A, thị xã K, tỉnh G; tạm trú: Khu phố T 1, phường H, thị xã N, tỉnh B; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (sinh năm 1955) và bà Huỳnh Thị C (sinh năm 1959); chồng: Nguyễn Trọng A (sinh năm 1981) và có 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

3. **Nguyễn Văn A**, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1969 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố T 1, phường H, thị xã N, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S (chết) và bà Đặng Thị S (chết); vợ: Trần Thị T (sinh năm 1969) và có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

4. **Nguyễn H**, sinh ngày 06 tháng 4 năm 1968 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố P 2, phường H, thị xã N, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T (chết) và bà Võ Thị T (sinh năm 1937); vợ: Trần Thị H (sinh năm 1967) và có 02 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

5. Bị cáo **Lê Thị H**, sinh ngày 15 tháng 8 năm 1976 tại Bình Định; nơi cư trú: Khu phố P 1, phường H, thị xã N, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thái T (chết) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm 1939); chồng: Phạm Thanh L (sinh năm 1975) và có 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang được tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Võ Văn P, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu phố P 2, phường H, thị xã N, tỉnh B, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại khu phố P 2, phường H, thị xã N, Nguyễn V cùng Nguyễn H, Nguyễn Văn A, Lê Thị H và Nguyễn Thị Thanh Th cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức chơi bài “Xì tố”. Nguyễn V dùng số tiền 970.000 đồng, Nguyễn H dùng số tiền 1.000.000 đồng trong số tiền 4.900.000 đồng mang theo, Nguyễn Văn A dùng số tiền 3.000.000 đồng trong số tiền 10.000.000 đồng mang theo, Lê Thị H dùng số tiền 950.000 đồng và Nguyễn Thị Thanh Th dùng số tiền 4.220.000 đồng, để đánh bạc. Đến 16 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm đánh bạc bị tổ công tác Công an thị xã Hoài Nhơn bắt quả tang, tiền thu được trên chiếu bạc là 10.140.000 đồng, cùng 28 lá bài tây từ “8” đến “A”.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 41/QĐ-VKS ngày 16 tháng 5 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định như Quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều

321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 xử phạt bị cáo Nguyễn V từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Nguyễn H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ, xử phạt bị cáo Lê Thị H từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; ngoài ra, áp dụng khoản 3 Điều 321 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự, buộc các bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, buộc bị cáo Nguyễn V nộp 20.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn H nộp 10.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th nộp 10.000.000 đồng và bị cáo Lê Thị H nộp 10.000.000 đồng sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 14 giờ ngày 02/4/2021, tại nhà của bị cáo Nguyễn V thuộc khu phố Phụng Du 2, phường Hoài Hảo, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định, các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H cùng nhau đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài “Xì tố” ăn thua bằng tiền với số tiền thu trên chiếu bạc là 10.140.000 đồng. Trong đó, bị cáo Nguyễn V sử dụng 970.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th sử dụng 4.220.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn A sử dụng 3.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn H sử dụng 1.000.000 đồng và bị cáo Lê Thị H sử dụng 950.000 đồng để đánh bạc.

[3] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn và với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng theo quy định của pháp luật.

[5] Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, vì thỏa mãn nhu cầu cá nhân, lười lao động các bị cáo đã cùng nhau đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền; cần phải xử lý các bị cáo để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội và đảm bảo phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công kế hoạch, vai trò cụ thể, nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo là người thực hành.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[7.1] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Văn A là người khuyết tật nặng, do đó, các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn H và Lê Thị H được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Văn A được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy các công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 28 (hai mươi tám) lá bài tây từ “8” đến “A”, 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hộp gỗ hình chữ nhật kích thước (8,2 x 11,7 x 5,2)cm, 01 (một) cái mền màu đỏ - vàng kích thước (2,2 x 0,9)cm, 01 (một) chiếu cói kích thước (02 x 01)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 10.140.000 (mười triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng hiện đang tạm giữ tại

Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn (theo phiếu ủy nhiệm chi số 11 ngày 20/5/4/2021).

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn H và Lê Thị H;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn V 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn V cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn H cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

- Xử phạt bị cáo Lê Thị H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Lê Thị H cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, p, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn A;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn A 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn A cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên được miễn khấu trừ thu nhập.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 và khoản 2 Điều 35 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo bị cáo Nguyễn V, Nguyễn H, Nguyễn Thị Thanh Th và Lê Thị H:

+ Buộc bị cáo Nguyễn V phải nộp 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thanh Th phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

+ Buộc bị cáo Nguyễn H phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

+ Buộc bị cáo Lê Thị H phải nộp 10.000.000 (mười triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo nộp số tiền phạt nêu trên phải được thực hiện một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các công cụ sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng gồm: 28 (hai mươi tám) lá bài tây từ “8” đến “A”, 01 (một) bộ bài

tây 52 lá, 01 (một) hộp gỗ hình chữ nhật kích thước (8,2 x 11,7 x 5,2)cm, 01 (một) cái mền màu đỏ - vàng kích thước (2,2 x 0,9)cm, 01 (một) chiếc cối kích thước (02 x 01)cm (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoài Nhơn và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc 10.140.000 (mười triệu một trăm bốn mươi nghìn) đồng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn (theo phiếu ủy nhiệm chỉ số 11 ngày 20/5/2021).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14: Các bị cáo Nguyễn V, Nguyễn Thị Thanh Th, Nguyễn Văn A, Nguyễn H và Lê Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Hoài Nhơn;
- Các bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Thành